TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK SONG
TỈNH ĐẮK NÔNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập –Tự do –Hạnh phúc

Bản án số: **43**/2019/HSST
Ngày 30-8-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK SONG, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Xuân Hoàng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Võ Thị Mơ
2. Bà Hoàng Thị Tám.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Bá Luân – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Đắk Song.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Hanh - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 8 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 39/2019/TLST-HS ngày 02/7/2019; Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 40/2019/QĐXX-HS ngày 07 tháng 8 năm 2019, Quyết định hoãn phiên tòa số: 28/2019/QĐHPT-HS ngày 20 tháng 8 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. **Nguyễn Phi H (**tên gọi khác Cu**),** sinh năm: 1992 tại tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; trú tại: Thôn SL, xã SB, huyện C, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu; trình độ văn hóa 09/12; nghề nghiệp: Làm nông; dân tộc: Kinh; con ông Nguyễn Minh K và bà Võ Thị M; có vợ Nguyễn Thị A (đã ly hôn); có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2012, con nhỏ nhất sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 26/8/2014, bị Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xử phạt 12 tháng tù giam, về tội "Trộm cắp tài sản". Chấp hành án tại Trại giam Huy Khiêm, thuộc Tổng cục VIII - Bộ Công an (nay là Cục C10); ngày 28/4/2015, chấp hành xong hình phạt tù, về sinh sống tại địa phương *(tại thời điểm phạm tội 17/01/2019)*, bị cáo đã được xóa án tích. Bị tạm giữ từ ngày 17/01/2019 đến ngày 24/01/2019 chuyển tạm giam - Có mặt.

2. **Nguyễn Đức L** sinh năm: 1987 tại tỉnh Ninh Bình; trú tại: Tổ dân phố 5, thị trấn CT, huyện CT, tỉnh Lâm Đồng; trình độ văn hóa 07/12; nghề nghiệp: Làm nông.; trình độ văn hóa: 07/12; dân tộc: Kinh; con ông Nguyễn Đức L và bà Nguyễn Thị H; có vợ Nguyễn Thị Thu Th (đã ly hôn), 01 con sinh năm 2011; tiền án; 01 tiền án về tội trộm cắp tài sản năm 2017, tiền sự: Không; nhân thân; Năm 2005, bị Công an huyện Cát Tiên, tỉnh Lâm Đồng xử phạt hành chính về hành vi đánh nhau. Năm 2006, bị UBND tỉnh Lâm Đồng áp dụng biện pháp giáo dục bắt buộc tại cơ sở Giáo dục bắt buộc A1, xã Hòa Phú, huyện Tây Hòa, tỉnh Phú Yên về hành vi gây rối trật tự công cộng; ngày 01/3/2008, chấp hành xong biện pháp giáo dục bắt buộc; Ngày 02/9/2008, bị Công an huyện Cát Tiên, tỉnh Lâm Đồng xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền về

hành vi đánh nhau. Ngày 20/10/2016, thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, ngày 25/4/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Cát Tiên xử phạt 06 tháng tù giam về tội trộm cắp tài sản, chấp hành án tại Trại giam công an tỉnh Lâm Đồng. Ngày 09/7/2017, chấp hành xong hình phạt tù *(tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội ngày 17/01/2019, bị cáo chưa được xóa án tích, thuộc trường hợp tái phạm).* Bị tạm giữ từ ngày 22/03/2019 đến ngày 27/03/2019 chuyển tạm giam - Có mặt.

Bị hại: ;

1 Anh Lương Văn Th; trú tại: Thôn B, xã NJ, huyện Đắk Song – vắng mặt.

2 Chị Nguyễn Thị Thanh X: trú tại: Thôn 1, xã TX, huyện Đắk Song - Có mặt.

3 Anh Nguyễn Viết H; trú tại: Bon B, xã TX, huyện Đắk Song. – vắng mặt

4 Anh Ngô Văn L; trú tại: Thôn 1, xã TX, huyện Đắk Song – vắng mặt.

5 Anh Nguyễn Văn H; (anh H ủy quyền cho bố là Nguyễn Văn Q tham gia tố tụng) trú tại: Thôn 6, xã TH, huyện Đắk Song - Có mặt.

6 Chị Phạm Hà Thảo Ng; trú tại: Thôn 3, xã Đ, huyện Tuy Đức – Vắng mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.

1. Anh Nguyễn Văn Q; trú tại: Thôn 6, xã TH, huyện Đắk Song - Có mặt.

2. Anh Lê Quang Th; trú tại: Ấp 1, xã L, huyện LN, tỉnh Bình Phước – Vắng mặt.

3. Anh Phạm Công Th; Thôn N, thị trấn LN, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước – Vắng mặt.

Ông Nguyễn Đức L; trú tại: Tổ dân phố 5, thị trấn CT, huyện Cát Tiên, tỉnh Lâm Đồng - Vắng mặt.

Người làm chứng:

1. Chị Bùi Thị H; trú tại: Thôn 5, xã TH, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông – Vắng mặt.

2 Anh Nguyễn Đức T: trú tại: Thôn 2, xã Đ, huyện Tuy Đức - Vắng mặt

3Chị Hoàng Thị M; trú tại: Thôn 2, xã Đ, huyện Tuy Đức - Vắng mặt

4. Anh Trần Đức D; trú tại: Thôn 10, xã TX, huyện Đắk Song - Vắng mặt

5 Anh Nguyễn Văn T ; trú tại: Thôn 10, xã TX, huyện Đắk Song - Vắng mặt.

6. Anh Đỗ Văn L; trú tại: Tổ dân phố 6, thị trấn CT, huyện Cát Tiên – Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau; Trong khoảng thời gian từ tháng 12/2018 đến 14/01/2019, Nguyễn Phi H, Nguyễn Đức L đã cùng nhau trộm cắp 06 vụ trên địa bàn huyện Đắk Song và huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông. Cụ thể như sau:

Năm 2016, Trần Đức D từ thôn SL, xã S, huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu đến làm thuê cho anh Nguyễn Văn T rồi ở lại tại nhà rẫy của anh Ttại thôn 10, xã Trường Xuân, huyện Đăk Song, tỉnh Đăk Nông. Tháng 9 năm 2018, D quen với Nguyễn Đức L đến làm rẫy của gia đình L tại thôn 10, xã Trường Xuân, huyện Đăk Song, tỉnh Đăk Nông nên cả hai giữ liên lạc với nhau. Cuối tháng 11 năm 2018, Nguyễn Phi H là bạn từ nhỏ, ở cùng thôn với D tại thôn S, xã SB, huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu gọi điện thoại cho D nói là có kèo nào làm kiếm tiền hay không. D biết H đã từng có tiền án về tội trộm cắp tài sản nên khi nghe H nói có kèo nào làm kiếm tiền hay không thì D hiểu là làm những việc vi phạm pháp luật nên nên đã từ chối. Đến tháng 12 năm 2018, Nguyễn Đức L gặp Trần Đức D tại thôn 10, xã Trường Xuân, L nói với D việc mình đang kẹt tiền, muốn có tiền để giải quyết công việc và chi tiêu. Biết L cũng từng có tiền án về tội trộm cắp tài sản nên khi nghe L nói vậy thì D nhớ đến H . D nói: "mày kẹt tiền thì tao có thằng em "đá" xe ngon lắm, để tao gọi

nó lên đi làm với mày". Sau đó, D liên lạc nói H lên có người đi làm cùng. Ý của D là có người đi trộm cùng H . Thời gian này, anh T giao rẫy lại cho D trông coi, chăm sóc để về chăm sóc bố, mẹ ở ấp 2B, xã Xuân Bắc, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai. Sau thời gian D gọi điện khoảng vài ngày, H mang theo vam phá khóa rồi đón xe khách đi lên địa bàn xã Nâm N'Jang, huyện Đăk Song, tỉnh Đăk Nông. Biết H lên nên D gửi số điện thoại của H cho L và nói L đi đón H. Sau khi đón H về tại nhà rẫy nơi D ở, D nói với L "mày có chở được nó đi không thì tao chở" ? L nói để L chở H đi trộm xe. D nói lại với L "mày chỉ việc chở nó đi thôi, còn việc lấy xe kệ nó". D nói với H và L "hai thằng mày chở nhau đi mà làm, tao không đi". D không thỏa thuận ăn chia gì với H và L. Trong thời gian từ tháng 12 năm 2018 đến tháng 01 năm 2019, Nguyễn Phi H và Nguyễn Đức L đã tực hiện nhiều vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện Đăk Song và huyện Tuy Đức. Cụ thể:

Đối với địa bàn huyện Đăk Song:

Vụ thứ nhất: Sau khi H đến huyện Đăk Song khoảng vài ngày, khoảng 23 đến 24 giờ, một ngày trong tháng 12/2018, H và L sử dụng xe mô tô Sirius biển số 86 *(L không nhớ các số sau)* của L mang theo vam phá khóa. Cả hai đi từ thôn 10, xã Trường Xuân, theo QL14 về hướng xã Nâm N'Jang tìm xe mô tô để trộm cắp. Khi tới ngã tư cầu 20, thì rẽ trái đi vào khu vực thôn Bùng Binh, xã Nâm N'Jang. Khi đi qua nhà anh Lương Văn Th tại thôn B, xã NJ, huyện Đăk Song, tỉnh Đăk Nông, H phát hiện 01 chiếc xe mô tô hiệu Honda Future, màu đen đỏ, biển kiểm soát (BKS): 48B1 - 276.00, của anh Th dựng trước cửa nhà không có người trông coi nên nói L dừng xe cách cổng nhà anh Th khoảng 20m đứng đợi, H xuống xe, đi qua đi lại nhà anh Th để quan sát. Sau đó, L mở cốp xe đưa cho H 01 chiếc cờ lê có sẵn. H dùng cờ lê tháo lưới B40 rào bên ngoài nhà anh Thg gần sát tường rào, tách lưới B40 ra, tạo 01 lối đi rồi vào bên trong. H khi quan sát thấy không có người nên vào dắt xe mô tô Future BKS: 48B1 - 276.00 ra ngoài. L phụ khiêng bánh trước xe mà H chiếm đoạt qua rãnh thoát nước, đưa xe mô tô ra ngoài đường, H dùng vam phá ổ khóa điện của xe mô tô Future BKS: 48B1 – 276.00 rồi cùng nhau đưa về giấu ở gốc cà phê sau chòi rẫy D đang ở. H ngủ lại chỗ D còn L đi về nhà rẫy của L. Sáng hôm sau, L đến thì gặp D đang làm ở rẫy cà phê. D hỏi L chiếc xe Future BKS: 48B1 - 276.00 lấy ở đâu thì L nói lấy ở xã Nâm N'Jang. L và H để chiếc xe mô tô ở đây một ngày, đến chiều hôm sau thì D không cho để nữa do sợ bị người khác phát hiện nên nói H và L đưa đi chỗ khác. L và H đưa chiếc xe mô tô trên về giấu ở rẫy của L. Khoảng 02 đến 03 ngày sau, H nhớ đến Đức *(chưa xác định được nhân thân, lai lịch)* là bạn của H làm công nhân ở tỉnh Bình Dương, trước đây có hỏi H nhờ chỉ chỗ bán xe mô tô cũ khoảng 3 đến 4 triệu đồng để mua nên H đã gọi điện thoại cho Đ trao đổi đặc điểm xe và thỏa thuận giá cả thì Đ đồng ý mua xe mô tô Future BKS: 48B1 - 276.00 với số tiền 3.000.000 đồng *(ba triệu đồng)*. Sau đó Đ từ Bình Dương lên gặp H mua xe, trả cho H số tiền 2.000.000 đồng, còn nợ lại 1.000.000 đồng.

Sau khi bán xe cho Đ, thì có người gọi điện cho H hỏi mua xe mô tô Future BKS: 48B1 - 276.00 mà H rao bán trên trang mạng "Chợ Tốt". H nói đã bán rồi thì người này giới thiệu tên là Trung, ở TP.Hồ Chí Minh và dặn nếu có xe mô tô không giấy tờ thì liên hệ Trung mua cho. Đối với chiếc xe mô tô Future BKS: 48B1 - 276.00 sau khi bán cho Đ, H không chia tiền cho L. Sau đó H và L lấy trộm được 01 chiếc xe mô tô Sirius ở TX.Gia Nghĩa thì L đã giữ xe mô tô Sirius này làm phương tiện đi lại.

Vụ thứ hai:

Khoảng 18 giờ 00’ ngày 21/12/2018, H và L tiếp tục rủ nhau đi trộm cắp xe mô tô để bán lấy tiền tiêu xài. L sử dụng xe mô tô Sirius biển số 86 của L chở H mang theo vam phá khóa. Cả hai đi theo Quốc lộ 14 từ thôn 10, xã Trường Xuân về hướng thị xã Gia Nghĩa. Khi đi qua chợ thôn 1, xã Trường Xuân khoảng 01km thì rẽ phải đi vào hướng thôn 4, xã Trường Xuân. Cả hai đi đến cuối đường thì gặp ngã ba nên quay lại. Khi đi ra cách quốc lộ 14 khoảng 100m, tại thôn 1, xã Trường Xuân, huyện Đăk Song, Đăk Nông, H thấy chiếc xe mô tô hiệu Honda Air Blade, màu đen bạc, BKS: 48F1 - 085.81, của chị Nguyễn Thị Thanh X đang dựng trong sân nhà không có người trông coi. H nói L dừng xe để H xuống và nói L đi ra chỗ cây xăng gần quốc lộ 14 đứng chờ. H quan sát rồi đi vào chỗ dựng chiếc xe mô tô BKS: 48F1 - 085.81. Quan sát không có người, H dắt xe ra đường rồi dùng vam phá khóa mang theo phá ổ khóa điện chiếc xe trên rồi nổ máy chạy trước, L chạy xe Sirius theo sau. Cả hai đưa xe mô tô AirBlade BKS: 48F1 - 085.81 trộm được về giấu ở rẫy cà phê nơi D ở. H gọi điện liên lạc với Trung *(là người đã hỏi mua xe trước đó)* thỏa thuận bán xe với giá 9.000.000 đồng *(chín triệu đồng)*, cả hai hẹn gặp nhau ở Bến xe miền Đông, TP.Hồ Chí Minh để giao dịch mua bán xe. Ngay trong đêm, H đón xe khách đưa xe mô tô AirBlade BKS: 48F1 - 085.81 trộm được xuống TP.Hồ Chí Minh gặp Trung để bán xe. Cả hai gặp nhau ở quán cà phê cách Bến xe miền Đông khoảng 500m, sau đó, Trung đi cùng một nam thanh niên khác ra giao dịch mua xe rồi trả cho H số tiền 9.000.000 đồng, H mang tiền về chia cho L 4.000.000 đồng. Số tiền có được, các bị can đã tiêu xài cá nhân hết. Hiện chưa thu hồi được vật chứng của vụ án.

Vụ thứ ba:

Khoảng 18 giờ 00’ ngày 25/12/2018, H và L tiếp tục rủ nhau đi trộm cắp xe mô tô. L sử dụng xe mô tô Sirius biển số 86 của L chở H ngồi sau mang theo vam phá khóa. Các đối tượng tiếp tục đi vào khu vực mà trước đó lấy được xe mô tô Air Blade BKS: 48F1 - 085.81. Cả hai đi lòng vòng trong khu vực này tìm xe mô tô để trộm cắp. Khi đi qua nhà anh Nguyễn Viết H tại bon Bu N’Jang, xã Trường Xuân, huyện Đăk Song, tỉnh Đăk Nông thì thấy ở trong sân có dựng chiếc xe mô tô hiệu Yamaha Exciter, màu trắng- đỏ, BKS: 38P1 - 422.73. Thấy không người trông coi, xe còn cắm chìa ở ổ khóa nên H nói L dừng xe để H vào lấy còn L đứng ngoài đợi. H đi bộ vào lén lút dắt xe mô tô Exciter, BKS: 38P1 - 422.73 ra chỗ L đang đứng. Sau đó, H và L đưa xe mô tô trộm cắp được về giấu ở bờ ao cách chòi rẫy D ở khoảng 30m. H liên lạc với Trung để bán xe mô tô nói trên. Cả hai thỏa thuận giá bán xe là 10.000.000 đồng và hẹn gặp nhau ở khu vực ngã tư cầu Ông Bố, tỉnh Bình Dương để giao dịch mua bán. Ngay trong đêm hôm đó, H đón xe khách đưa xe đến điểm hẹn gặp Tr. H giao xe mô tô Exciter, BKS: 38P1 - 422.73 cho Tr, Tr trả H số tiền 10.000.000 đồng. H mang tiền về chia cho L 3.000.000 đồng, số tiền có được các bị can đã tiêu xài cá nhân hết. Hiện chưa thu hồi được vật chứng của vụ án.

Vụ thứ tư:

Khoảng 18 giờ 00’ ngày 11/01/2019, H và L tiếp tục rủ nhau đi trộm cắp xe mô tô. L sử dụng xe mô tô Sirius biển số 86 của L chở H ngồi sau mang theo vam phá khóa. Các đối tượng tiếp tục đi vào khu vực mà trước đó lấy được xe mô tô Air Blade BKS: 48F1 - 085.81. Cả hai đi lòng vòng trong khu vực này tìm xe mô tô nhưng không thấy nên quay ra lại quốc lộ 14 rồi đi ngược về hướng thị trấn Đức An, huyện Đăk Song. Đi được khoảng 100m, H thấy ở lề bên trái đường Quốc lộ 14, trước cửa hàng Minh Nhật, thôn 1, xã Trường Xuân có 01 xe

mô tô hiệu Yamaha Sirius, màu trắng đen, BKS: 48B1 - 479.75, của anh Ngô Văn L đang dựng, không có người trông coi. H nói L dừng xe để H vào lấy còn L chạy lên một đoạn đứng đợi. H lén lút tiếp cận xe mô tô Sirius BKS: 48B1 - 479.75, dắt lùi ra đường Quốc lộ 14 rồi dùng vam phá ổ khóa điện của xe, nổ máy chạy về hướng rẫy của L, L chạy xe mô tô Sirius theo sau. Cả hai đưa xe mô tô trộm cắp được về giấu ở rẫy tiêu cách rẫy L khoảng 02km. H liên lạc với Trung thỏa thuận bán xe mô tô Sirius vừa trộm được với số tiền 4.500.000 đồng và hẹn gặp nhau ở đoạn ngã tư cầu Ông Bố, tỉnh Bình Dương để giao dịch mua bán. Đêm hôm đó, H đón xe khách đưa xe mô tô xuống tỉnh Bình Dương gặp Tr để bán xe lấy số tiền 4.500.000 đồng. H chia cho L số tiền 1.500.000 đồng, số tiền có được, các bị cáo đã tiêu xài cá nhân hết. Hiện chưa thu hồi được vật chứng của vụ án.

Vụ thứ năm:

Khoảng 10 giờ 00’ ngày 14/01/2019, H và L tiếp tục rủ nhau đi trộm cắp xe mô tô. L sử dụng xe mô tô Sirius biển số 86 của L chở H ngồi sau mang theo vam phá khóa. Các đối tượng đi dọc theo quốc lộ 14 từ thôn 10, xã Trường Xuân về hướng thị trấn Đức An, huyện Đăk Song. Khi đến đoạn cây xăng Kiến Tạo, thuộc tổ 1, thị trấn Đức An, cả hai rẽ trái, đi vào các xã Nam Bình, xã Thuận Hạnh và xã Thuận Hà. Khi đi qua nhà chị Bùi Thị H ở thôn 5, xã Thuận Hà, huyện Đăk Song thì thấy trong sân có để khoảng 04 đến 05 xe mô tô không có người trông coi, cửa cổng không khóa nên H nói L dừng xe đứng đợi còn H đi vào lấy. H lén lút vào tiếp cận chiếc xe mô tô BKS: 48F1 - 152.70, của cháu Nguyễn Văn Hiệu *(cháu Hiệu gửi ở nhà chị H và Chiếc xe mô tô này do anh Nguyễn Văn Q - là bố đẻ của cháu H đứng tên chủ sở hữu)*. H dắt chiếc xe mô tô Blade BKS: 48F1 - 152.70 ra ngoài đường phá khóa nhưng do xe có khóa từ nên không phá được. H ngồi lên xe vừa trộm cắp được còn L chạy xe Sirius của L đẩy phía sau. Đi được khoảng 04 đến 05km thì cả hai đưa xe mô tô trộm được giấu vào chòi hoang của rẫy tiêu ven đường rồi chạy về thị xã Gia Nghĩa tìm mua ổ khóa để thay ổ khóa của xe mô tô Blade BKS: 48F1 - 152.70. H và L ghé rẫy của L lấy xe mô tô Future BKS: 48B1 - 276.00 đang giấu ở rẫy L mà cả hai trộm được trước đó của anh Lương Văn Thương bán cho Đức vừa từ tỉnh Bình Dương lên. Bán xe xong, H và L đi vào chỗ giấu xe mô tô Blade BKS: 48F1 - 152.70, thay ổ khóa rồi chạy về giấu ở đầu rẫy của D. Sau đó, H liên lạc với Trung rồi đưa xe mô tô này xuống khu vực cầu Ông Bố, tỉnh Bình Dương bán được 7.000.000 đồng. H chia cho L số tiền 3.000.000 đồng, số tiền có được các bị can đã tiêu xài cá nhân hết. Hiện chưa thu hồi được vật chứng của vụ án.

Đối với hành vi phạm tội trên địa bàn huyện Tuy Đức:

Khoảng 18 giờ 00’ ngày 17/01/2019, H đi từ nhà ở tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu lên tỉnh Đăk Nông, hẹn L đón ở khu vực trạm thu phí thôn 10, xã Nâm N’Jang, huyện Đăk Song, tỉnh Đăk Nông. Sau khi gặp nhau, cả hai rủ nhau đi đến địa bàn huyện Tuy Đức, tỉnh Đăk Nông để trộm cắp xe mô tô bán lấy tiền. L sử dụng xe mô tô Sirius biển số 86 của L chở H mang theo vam phá khóa đi đến xã Đăk Buk So, huyện Tuy Đức thì dừng lại ăn tối rồi đi tìm xe mô tô để trộm cắp. Khi đi qua quán tạp hóa Thu Hiền ở thôn 2, xã Đăk Buk So, huyện Tuy Đức thì H nhìn thấy có 01 chiếc xe mô tô hiệu Wave Anpha BKS: 93F1 - 328.11 của chị Phạm Hà Thảo Ng *(đây là xe chị Ng mượn của anh Lê Quang Th)*. Thấy không người trông coi nên H nói L dừng xe để H vào lấy còn L đi xuống chân dốc đứng đợi. Sau khi H tiếp cận xe Wave Anpha BKS: 93F1 – 328.11, đang dùng vam phá khóa thì bị người dân phát hiện bắt giữ, bàn

giao cho cơ quan công an, riêng Nguyễn Đức L thấy H bị bắt thì tẩu thoát, sau đó bị cơ quan CSĐT Công an huyện Đăk Song bắt khẩn cấp. Hiện đã thu hồi được vật chứng của vụ án.

Ngoài ra, Nguyễn Phi H và Nguyễn Đức L còn khai nhận thực hiện 01 vụ trộm cắp xe mô tô trên địa bàn Thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đăk Nông cụ thể:

Khoảng 08 giờ 00' sau hai ngày kể từ ngày lấy trộm được chiếc xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, màu trắng đen, BKS: 48B1 - 479.75, của anh Ngô Văn L, H và L rủ nhau đi trộm cắp xe mô tô tại thị xã Gia Nghĩa. L sử dụng xe mô tô Sirius biển số 86 chở H ngồi sau mang theo vam phá khóa đi từ xã Trường Xuân, huyện Đăk Song theo quốc lộ 14 về hướng thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đăk Nông. Khi đi đến bùng binh Hồ Đại La, cả hai rẽ trái đi vào đường nhựa thứ hai, đi tiếp khoảng 07 đến 08km thì H phát hiện trong sân nhà dân bên trái đường theo chiều đi có người đàn ông đang dắt chiếc xe mô tô Sirius vào nhà. Cả hai tiếp tục đi qua nhà này khoảng 07 đến 08km thì quay lại, khi quay lại thấy nhà này khóa cửa, đoán không có người trong nhà nên H và L đã phá khóa cửa vào nhà lấy trộm chiếc xe mô tô Sirius để trong nhà rồi đưa về rẫy của D. Biết đây là xe mô tô do H và L trộm cắp mà có nên D không cho H và L để ở nhà rẫy. L đưa chiếc xe này về giấu ở rẫy mình sau đó đưa về thị trấn Cát Tiên, huyện Cát Tiên, tỉnh Lâm Đồng sử dụng một thời gian. Sau đó, L cho bạn mình là Nam ở tổ dân phố 2, thị trấn Cát Tiên, huyện Cát Tiên, tỉnh Lâm Đồng mượn sử dụng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra (CSĐT) Công an huyện Đăk Song đã có công văn gửi cơ quan CSĐT Công an thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đăk Nông để phối hợp điều tra, xử lý theo quy định.

Tại Biên bản và kết luận định giá tài sản số 11/HĐ-ĐG ngày 18/3/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đăk Song kết luận: giá trị còn lại của chiếc xe mô tô hiệu Honda Future BKS: 48B1 - 276.000 tại thời điểm bị chiếm đoạt là 14.750.000 đồng; giá trị còn lại của chiếc xe mô tô hiệu Honda AirBlade BKS: 48F1 - 085.81 tại thời điểm bị chiếm đoạt là 35.250.000 đồng; giá trị còn lại của chiếc xe mô tô hiệu Yamaha Exciter BKS: 38P1 - 422.73 tại thời điểm bị chiếm đoạt là 41.200.000 đồng; giá trị còn lại của chiếc xe mô tô hiệu Yamaha Sirius BKS: 48B1 - 479.75 tại thời điểm bị chiếm đoạt là 18.700.000 đồng; giá trị còn lại của chiếc xe mô tô hiệu Honda Blade BKS: 48F1 - 152.70 tại thời điểm bị chiếm đoạt là 16.200.000 đồng.

Tại Biên bản và kết luận định giá tài sản số 06/HĐ-ĐG ngày 22/01/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tuy Đức kết luận: giá trị còn lại của chiếc xe mô tô hiệu Honda Wave An pha màu xanh, BKS: 93F1 - 328.11 là 15.150.000 đồng.

Như vậy, tổng giá trị tài sản mà các bị cáo chiếm đoạt của những người bị hại là **141.250.000** đồng *(một trăm bốn mươi mốt triệu hai trăm năm mươi ngàn đồng)*

Về trách nhiệm dân sự: Những người bị hại trong vụ án yêu cầu các bị cáo phải bồi thương thiệt hại, gồm: anh Nguyễn Văn Th yêu cầu bồi thường số tiền 20.000.000 đồng *(hai mươi triệu đồng)*; chị Nguyễn Thị Thanh X yêu cầu bồi thường số tiền 40.000.000 đồng *(bốn mươi triệu đồng)*; anh Nguyễn Viết H yêu cầu bồi thường số tiền 50.000.000 đồng *(năm mươi triệu đồng)*; anh Ngô Văn L yêu cầu bồi thường số tiền 20.000.000 đồng *(hai mươi triệu đồng)*; anh Nguyễn Văn Q yêu cầu bồi thường số tiền 18.000.000 đồng *(mười tám triệu*

đồng). Do đó cần buộc các bị cáo phải liên đới bồi thường hợp lý các thiệt hại về tài sản cho những người bị hại.

Đối với chị Phạm Hà Thảo Ng và anh Lê Quang Th là người bị chiếm đoạt xe tại huyện Tuy Đức. Hiện chị Ng, anh Th có đơn không yêu cầu bồi thường thiệt hại nên không xem xét.

Quá trình điều tra xác định: các bị cáoNguyễn Phi H và Nguyễn Đức L chiếm đoạt tài sản, bán hưởng lợi số tiền 32.500.000 đồng, trong đó Nguyễn Phi H hưởng lợi bất chính số tiền 20.000.000đồng, Nguyễn Đức L hưởng lợi bất chính số tiền 12.500.000 đồng. Do đó cần truy thu của các bị cáo số tiền nói trên để sung ngân sách Nhà nước.

Về vật chứng của vụ án:

Cơ quan CSĐT Công an huyện Tuy Đức đã thu giữ của Nguyễn Phi H 01 (một) bộ vam phá khóa gồm: 01 (một) thanh kim loại màu xám hình trụ dạng chữ L, một cạnh dài 16cm, một cạnh dài 3,5cm và 01 (một) thanh kim loại dạng lục giác có tổng chiều dài 10cm được mài dẹp vát nhọn một đầu *(phần mài dẹp vát nhọn dài 4,5cm)*, một đầu gắn tuýp tròn đường kính 1,1cm, đây là công cụ mà các bị can sử dụng phá ổ khóa điện xe mô tô để chiếm đoạt. Cơ quan CSĐT Công an huyện Tuy Đức đã bàn giao cho cơ quan CSĐT Công an huyện Đăk Song sau khi nhập vụ án. Do không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 (một) chiếc xe mô tô hiệu Wave Anpha, biển kiểm soát 93F1 - 328.11, Cơ quan CSĐT Công an huyện Tuy Đức đã tạm giữ. Quá trình điều tra xác định đây là chiếc xe mô tô do anh Lê Thanh Q, sinh năm: 1987, trú tại: ấp 1, xã L, huyện LN, tỉnh Bình Phước mua nhưng nhờ anh Phạm Công Th, sinh năm: 1993, trú tại: thôn NT, thị trấn LN, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước đứng tên chủ sở hữu. Ngày 17/01/2019, anh Q cho chị Phạm Hà Thảo Ng mượn đi thì bị Nguyễn Phi H và Nguyễn Đức L chiếm đoạt. Cơ quan CSĐT Công an huyện Tuy Đức đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại chiếc xe mô tô trên cho chủ sở hữu là anh Lê Thanh Q nên cần chấp nhận.

Đối với chiếc xe mô tô Sirius biển số 86 mà Nguyễn Đức L sử dụng làm phương tiện chở Nguyễn Phi H trộm cắp tài sản. Quá trình điều tra xác định chiếc trên L mua lại ở tiệm mua bán xe mô tô cũ của anh Đỗ Văn L tại tổ dân phố 6, thị trấn CT, huyện Cát Tiên, tỉnh Lâm Đồng vào tháng 11 năm 2018 với số tiền 10.000.000 đồng. Sau khi Nguyễn Phi H bị Công an huyện Tuy Đức bắt giữ, L chạy chiếc xe trên về thị trấn Cát Tiên cầm cố tại tiệm mua bán xe mô tô của anh Luận ở tổ dân phố 6, thị trấn Cát Tiên, huyện Cát Tiên, tỉnh Lâm Đồng lấy số tiền 4.000.000 đồng. Do không có tiền chuộc xe nên L đã đưa giấy cầm đồ cho bố mình là ông Nguyễn Đức Lân và nói ông Lân chuộc xe về sử dụng. Ông Lân đã chuộc chiếc xe trên rồi bán lại cho tiệm mua bán xe mô tô cũ của anh Đỗ Văn L được số tiền 8.000.000 đồng. Sau đó, anh L đã bán lại chiếc xe này cho người khác nhưng không nhớ là ai nên chưa thể thu hồi được.

Đối với 01 chiếc xe mô tô hiệu Honda Future, màu đen đỏ, BKS: 48B1 - 276.00, mà các bị can chiếm đoạt của anh Lương Văn Th, sau đó bán cho đối tượng tên Đ làm công nhân ở tỉnh Bình Dương. Hiện chưa xác định được nhân thân lai lịch, chỗ ở của đối tượng tên Đ nên chưa thể thu giữ.

Đối với chiếc xe mô tô hiệu Honda Air Blade, màu đen bạc, BKS: 48F1 - 085.81, mà các bị cáo chiếm đoạt của chị Nguyễn Thị Thanh X; chiếc xe mô tô hiệu Yamaha Exciter, màu trắng đỏ, BKS: 38P1 - 422.73, chiếm đoạt của anh Nguyễn Viết H; chiếc xe mô tô hiệu

Yamaha Sirius, màu trắng đen, BKS: 48B1 - 479.75, chiếm đoạt của anh Ngô Văn L; chiếc xe mô tô hiệu Honda Blade, màu đen đỏ, BKS: 48F1 - 152.70, chiếm đoạt của anh Nguyễn Văn Q. Quá trình điều tra, Nguyễn Phi H khai đã bán cho đối tượng tên Tr ở TP.Hồ Chí Minh. Hiện chưa xác định được nhân thân lai lịch, chỗ ở của Trung nên chưa thể thu hồi được.

Tại bản Cáo trạng số 40/CTr-VKS, ngày 01 tháng 7 năm 2019, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song đã truy tố các bị cáo Nguyễn Phi H, Nguyễn Đức L ra trước Tòa án nhân dân huyện Đắk Song, để xét xử các bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm b,c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự (BLHS).

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo Nguyễn Phi H, Nguyễn Đức L về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm b,c khoản 2 Điều 173 BLHS;

Sau khi phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX):

1. Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 173; điểm b, s, r khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h, g khoản 1 Điều 52; Điều 38 BLHS.

Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Đức L từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

2. Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 173; điểm s, r khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 BLHS.

Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Phi H từ 03 đến 06 tháng tù đến 4 năm tù

Về trách nhiệm dân sự:

Đề nghị chấp nhận sự thỏa thuận của bị cáo L, H và các bị hại chị X, anh Q tại phiên hôm nay về các bị cáo L, H liên đới bồi thường cho chị Xuân số tiền 35.275.000 đồng, liên đới bồi thường cho anh H số tiền 18.000.000 đồng. Anh Nguyễn Văn Th yêu cầu bồi thường số tiền 20.000.000 đồng *(hai mươi triệu đồng)*. Anh Nguyễn Viết H yêu cầu bồi thường số tiền 50.000.000 đồng *(năm mươi triệu đồng)*. Anh Ngô Văn L yêu cầu bồi thường số tiền 20.000.000 đồng *(hai mươi triệu đồng)*;

Vì vậy, cần buộc Nguyễn Phi H, Nguyễn Đức L liên đới bồi thường các chi phí hợp lý do hành vi phạm tội gây ra.

Đề nghị truy thu bị cáo Nguyễn Phi H và Nguyễn Đức L chiếm đoạt tài sản, bán hưởng lợi số tiền 32.500.000 đồng, trong đó Nguyễn Phi H có được số tiền 20.000.000, Nguyễn Đức L có được số tiền 12.500.000 đồng. Do đó cần truy thu các bị cáo số tiền nói trên để sung ngân sách nhà nước.

Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo không bào chữa gì về hành vi phạm tội của mình, các bị cáo đã nhận thức được hành vi đó là việc làm vi phạm pháp luật, đã thành khẩn khai báo nên mong nhận được sự khoan hồng của pháp luật cho các bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

Căn cứ vào các chứng cứ và các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự: Qúa trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người bị hại không có ý kiến và khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố

tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã khai và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của các bị cáo hôm nay hoàn toàn phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Bản thân các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự nhưng do ý thức coi thường pháp luật, hám lợi đã cố tình thực hiện tội phạm đến cùng bất chấp hậu quả nên vào Trong khoảng thời gian từ tháng 12 năm 2018 đến ngày 17/01/2019, lợi dụng sơ hở trong việc trông coi tài sản của người dân trên các địa bàn huyện Đăk Song và huyện Tuy Đức, các bị cáo Nguyễn Phi H và Nguyễn Đức L đã chiếm đoạt nhiều tài sản là xe mô tô bán lấy tiền tiêu xài cá nhân và lấy số tiền có được từ việc bán xe mô tô làm ngồn thu nhập chính. Cụ thể: chiếm đoạt chiếc xe mô tô hiệu Honda Future, màu đen đỏ, BKS: 48B1 - 276.00 của anh anh Lương Văn Th tại thôn B, xã Nâm NJ, huyện Đăk Song, tỉnh Đăk Nông, trị giá 14.750.000 đồng; chiếm đoạt của chị Nguyễn Thị Thanh X tại thôn 1, xã TX, huyện Đăk Song, tỉnh Đăk Nông, 01 xe mô tô hiệu Honda Air Blade, màu đen bạc, BKS: 48F1 - 085.81, trị giá 35.250.000 đồng; chiếm đoạt của anh Nguyễn Viết H, tại bon B, xã TX, huyện Đăk Song, tỉnh Đăk Nông 01 xe mô tô hiệu Yamaha Exciter, màu trắng đỏ, BKS: 38P1 - 422.73, trị giá 41.200.000 đồng; chiếm đoạt của anh Ngô Văn L tại thôn 1, xã TX, huyện Đăk Song, tỉnh Đăk Nông, 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, màu trắng đen, BKS: 48B1 - 479.75, trị giá 18.700.000 đồng; chiếm đoạt của anh Nguyễn Văn Q *(bố cháu Nguyễn Văn H)* tại thôn 5, xã TH, huyện Đăk Song, tỉnh Đăk Nông, 01 xe mô tô BKS: 48F1 - 152.70, trị giá 16.200.000 đồng và chiếm đoạt của chị Phạm Hà Thảo Ng tại thôn 2, xã Đ, huyện Tuy Đức, tỉnh Đăk Nông, 01 xe mô tô hiệu Wave Anpha BKS: 93F1 - 328.11, trị giá 15.150.000 đồng. Tổng giá trị thiệt hại của các tài sản bị chiếm đoạt là **141.250.000** đồng.

Như vậy, đã có đủ cơ sở pháp lý để kết luận hành vi nêu trên của các bị cáo Nguyễn Phi H, Nguyễn Đức L đã cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm b,c khoản 2 Điều 173 BLHS. Việc Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông truy tố các bị cáo Nguyễn Phi H, Nguyễn Đức L, về tội " Trộm cắp tài sản" theo điểm b,c khoản 2 Điều 173 BLHS là có cơ sở, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Tại khoản 1 Điều 138 BLHS quy định:

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a). ...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:

a). ...

b) Có tính chất chuyên nghiệp.

c). Chiếm đoạt tài sản trị giá từ 50.000.000 đồng đến dưới 200.000.000 đồng.

3. ...

Xét hành vi phạm tội của các bị cáo là rất nghiêm trọng, hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của người khác, nguy hiểm cho xã hội, làm mất trật tự an ninh tại địa phương, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân, , các bị cáo phải biết tài sản của người khác

được pháp luật bảo vệ mọi hành vi xâm phạm trái pháp luật đều bị trừng trị. Song do ý thức coi thường pháp luật, động cơ vụ lợi cá nhân các bị cáo đã cố ý phạm tội một cách liều lĩnh, Hành vi đó không những gây thiệt hại đến tài sản của người khác mà còn ảnh hưởng nghiêm trọng đến tật tự an toàn xã hội, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân. Vì vậy HĐXX, xét thấy cần phải có mức án nghiêm cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, có như vậy mới có tác dụng cải tạo, giáo dục các bị cáo thành công dân tốt cho xã hội biết tôn trọng pháp luật, đồng thời góp phần răn đe, phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

Trong vụ án này có nhiều bị cáo tham gia nên cần xem xét, phân tích, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của từng bị cáo để quyết định hình phạt, nhằm không những trừng trị người phạm tội mà còn giáo dục họ trở thành người có ích cho xã hội, biết tuân thủ pháp luật và có tác dụng phòng ngừa tội phạm chung.

Đối với các bị cáo Nguyễn Phi H là người giữ vai trò chính trong vụ án. Bị cáo H là người trực tiếp thực hiện các vụ trộm cắp, bị cáo tham gia tất cả 06 vụ số tiền chiếm đoạt **141.250.000** đồng.

Đối với các bị cáo Nguyễn Đức L tham gia trộm cắp với vai trò là người giúp sức chở bị cáo H đi để bị cáo thực hiện các vụ trộm cắp.

Xét tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Phi H, Nguyễn Đức L bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS. Ngoài ra, bị cáo Nguyễn Đức L còn bị áp dụng thêm tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Nguyễn Phi H, Nguyễn Đức L được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự thú khai ra các lần phạm tội trước đó được quy định tại điểm r, s khoản 1 điều 51 BLHS.Bị cáo L tác động gia đình là bố đẻ ông Nguyễn Đức Lân bồi thường số tiền 7.000.000 đồng cho cacxs bị hại nên áp dụng điểm b khoản 1 Điều 51của BLHS. Ngoài ra tại phiên tòa bị hại anh Nguyễn Văn Q xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo nên các bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS.

Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát về việc áp dụng hình phạt đối với các bị cáo là phù hợp nên cần chấp nhận.

Đối với Trần Đức D là người giới thiệu cho Nguyễn Đức L và Nguyễn Phi H gặp nhau, sau đó các bị cáo H và L đã thực hiện nhiều vụ trộm cắp tài sản. Tuy nhiên, quá trình các bị cáo H, L trộm cắp xe mô tô, D không biết cụ thể; các bị cáo H, L không nói cho D biết việc trộm cắp tài sản; D không được hưởng lợi từ việc các bị cáo H, L trộm cắp tài sản; khi các bị cáo H, L mang xe trộm cắp được về nhà rẫy do D quản lý để cất giấu thì D không biết, sau khi biết được D đã không cho các bị cáo này để xe trộm cắp tại rẫy mình quản lý. Trong 02 chiếc xe để tại rẫy do D quản lý thì có 01 chiếc các bị cáo chiếm đoạt tại thị xã Gia Nghĩa, 01 chiếc chiếm đoạt tại huyện Đăk Song. Giá trị thiệt hại của các tài sản này dưới 50.000.000 đồng *(không thuộc trường hợp được quy định tại điểm d khoản 1 Điều 389 BLHS)*. Do đó hành vi của Trần Đức D chưa đủ yếu tố để xử lý về tội Không tố giác tội phạm, quy định tại điều 390 BLHS. Vì vậy, sau khi cơ quan CSĐT Công an huyện Đăk Song khởi tố Trần Đức D về tội Trộm cắp tài sản, Viện KSND huyện Đăk Song đã hủy bỏ các quyết định tố tụng nói trên.

Đối với đối tượng Đ và các đối tượng trong nhóm của Trung là những người mà Nguyễn Phi H đã bán xe mô tô trộm cắp. Hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch, chỗ ở của các đối tượng này nên cơ quan CSĐT Công an huyện Đăk Song tách ra để tiếp tục điều tra, làm rõ xử lý theo quy định.

Về trách nhiệm dân sự:

Ghi nhận sự thỏa thuận giữa các bị cáo Nguyễn Phi H, Nguyễn Đức L và bị hại chị Nguyễn Thị Thanh X về việc các bị cáo H, L bồi thường số tiền thiệt hại tương đương giá trị chiếc xe mô tô hiệu Honda AirBlade BKS: 48F1 - 085.81 của chị X tại thời điểm bị chiếm đoạt là 35.250.000 đồng (*Ba mươi lăm triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng*) chia theo phần. Bị cáo Nguyễn Phi H bồi thường số tiền 20.000.000 đồng (*Hai mươi triệu đồng*), bị cáo Nguyễn Đức L bồi thường số tiền 15.250.000đ (*Mười lăm triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng*), bị cáo L đã bồi thường trước số tiền 1.400.000 đồng (*Một triệu bốn trăm nghìn đồng*) tại thi hành án dân sự huyện Đắk Song, (theo biên lai số 002944 ngày 08/8/2019), bị cáo L phải bồi thường tiếp số tiền 13.850.000đồng (*Mươi ba triệu tám trăm năm mươi nghìnđồng*).

Ghi nhận sự thỏa thuận giữa các bị cáo Nguyễn Phi H, Nguyễn Đức L và người đại diện theo ủy quyền của anh Nguyễn Văn H là ông Nguyễn Văn Q về việc các bị cáo H, L bồi thường số tiền thiệt hại tương đương giá trị chiếc xe mô tô BKS: 48F1 - 152.70 của anh H tại thời điểm bị chiếm đoạt là trị giá 18.000.000 đồng (*Mười tám triệu đồng*) chia theo phần. Bị cáo Nguyễn Phi H bồi thường số tiền 12.000.000 đồng (*Mười hai triệu đồng*), bị cáo Nguyễn Đức L bồi thường số tiền 6.000.000đ (*Sáu triệu đồng*), bị cáo L đã bồi thường trước số tiền 1.400.000 đồng (*Một triệu bốn trăm nghìn đồng)* tại thi hành án dân sự huyện Đắk Song, (theo biên lai số 002944 ngày 08/8/2019), bị cáo L phải bồi thường tiếp số tiền 4.600.000 đồng (*Bốn triệu sáu trăm nghìn đồng*)

Đối với yêu cầu bồi thường của anh Nguyễn Văn Th số tiền 20.000.000 đồng *(hai mươi triệu đồng)*; anh Nguyễn Viết H yêu cầu bồi thường số tiền 50.000.000 đồng *(năm mươi triệu đồng)*; anh Ngô Văn L yêu cầu bồi thường số tiền 20.000.000 đồng *(hai mươi triệu đồng)*. Tại phiên tòa các bị cáo không đồng ý bồi thường theo đơn yêu cầu của các bị hại mà chỉ đồng ý bồi thường theo kết quả định giá. HĐXX xét thấy chỉ đồng ý bồi thường theo kết quả định giá của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự.

Đối với chị Phạm Hà Thảo Ng và anh Lê Quang Th là người bị chiếm đoạt xe tại huyện Tuy Đức, chị Ng, anh Thcó đơn không yêu cầu bồi thường thiệt hại nên không xem xét.

Quá trình điều tra xác định: các bị cáo Nguyễn Phi H và Nguyễn Đức L chiếm đoạt tài sản, bán hưởng lợi số tiền 32.500.000 đồng, trong đó Nguyễn Phi H có được số tiền 20.000.000, Nguyễn Đức L có được số tiền 12.500.000 đồng. Do đó cần truy thu các bị cáo số tiền nói trên để sung ngân sách nhà nước.

Về vật chứng vụ án:

Cơ quan CSĐT Công an huyện Tuy Đức đã thu giữ của Nguyễn Phi H 01 (một) bộ vam phá khóa gồm: 01 (một) thanh kim loại màu xám hình trụ dạng chữ L, một cạnh dài 16cm, một cạnh dài 3,5cm và 01 (một) thanh kim loại dạng lục giác có tổng chiều dài 10cm được mài dẹp vát nhọn một đầu *(phần mài dẹp vát nhọn dài 4,5cm)*, một đầu gắn tuýp tròn đường kính 1,1cm, đây là công cụ mà các bị cáo sử dụng phá ổ khóa điện xe mô tô để chiếm đoạt. Cơ quan CSĐT

Công an huyện Tuy Đức đã bàn giao cho cơ quan CSĐT Công an huyện Đăk Song sau khi nhập vụ án. Do không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 (một) chiếc xe mô tô hiệu Wave Anpha, biển kiểm soát 93F1 - 328.11, Cơ quan CSĐT Công an huyện Tuy Đức đã tạm giữ. Quá trình điều tra xác định đây là chiếc xe mô tô do anh Lê Thanh Q, sinh năm: 1987, trú tại: ấp 1, xã Lộc Thái, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước mua nhưng nhờ anh Phạm Công Th sinh năm: 1993, trú tại: thôn N, thị trấn LN, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước đứng tên chủ sở hữu. Ngày 17/01/2019, anh Q cho chị Phạm Hà Thảo Ng mượn đi thì bị Nguyễn Phi H và Nguyễn Đức L chiếm đoạt. Cơ quan CSĐT Công an huyện Tuy Đức đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại chiếc xe mô tô trên cho chủ sở hữu là anh Lê Thanh Q nên cần chấp nhận.

Đối với chiếc xe mô tô Sirius biển số 86 mà Nguyễn Đức L sử dụng làm phương tiện chở Nguyễn Phi H trộm cắp tài sản. Quá trình điều tra xác định chiếc trên L mua lại ở tiệm mua bán xe mô tô cũ của anh Đỗ Văn L tại tổ dân phố 6, thị trấn CT, huyện Cát Tiên, tỉnh Lâm Đồng vào tháng 11 năm 2018 với số tiền 10.000.000 đồng. Sau khi Nguyễn Phi H bị Công an huyện Tuy Đức bắt giữ, L chạy chiếc xe trên về thị trấn Cát Tiên cầm cố tại tiệm mua bán xe mô tô của anh L ở tổ dân phố 6, thị trấn CT, huyện Cát Tiên, tỉnh Lâm Đồng lấy số tiền 4.000.000 đồng. Do không có tiền chuộc xe nên L đã đưa giấy cầm đồ cho bố mình là ông Nguyễn Đức Lvà nói ông ân chuộc xe về sử dụng. Ông L đã chuộc chiếc xe trên rồi bán lại cho tiệm mua bán xe mô tô cũ của anh Đỗ Văn L được số tiền 8.000.000 đồng. Sau đó, anh L đã bán lại chiếc xe này cho người khác nhưng không nhớ là ai nên chưa thể thu hồi được.

Đối với 01 chiếc xe mô tô hiệu Honda Future, màu đen đỏ, BKS: 48B1 - 276.00, mà các bị can chiếm đoạt của anh Lương Văn Th, sau đoa bán cho đối tượng tên Đ làm công nhân ở tỉnh Bình Dương. Hiện chưa xác định được nhân thân lai lịch, chỗ ở của đối tượng tên Đ nên chưa thể thu giữ.

Đối với chiếc xe mô tô hiệu Honda Air Blade, màu đen bạc, BKS: 48F1 - 085.81, mà các bị can chiếm đoạt của chị Nguyễn Thị Thanh X; chiếc xe mô tô hiệu Yamaha Exciter, màu trắng đỏ, BKS: 38P1 - 422.73, chiếm đoạt của anh Nguyễn Viết Hưng; chiếc xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, màu trắng đen, BKS: 48B1 - 479.75, chiếm đoạt của anh Ngô Văn L; chiếc xe mô tô hiệu Honda Blade, màu đen đỏ, BKS: 48F1 - 152.70, chiếm đoạt của anh Nguyễn Văn Q. Quá trình điều tra, Nguyễn Phi H khai đã bán cho đối tượng tên Trung ở TP.Hồ Chí Minh. Hiện chưa xác định được nhân thân lai lịch, chỗ ở của Tr nên chưa thể thu hồi được.

Đối với số tài sản đã chiếm đoạt mà người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bồi thường mà các bị cáo được hưởng là khoản thu nhập bất chính, đề nghị tuyên truy thu số tiền trên để sung công quỹ Nhà nước.

Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Phi H, Nguyễn Đức L phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Phi H*(tên gọi khác: Cu),* Nguyễn Đức L phạm tội "Trộm cắp tài sản";

1.1. Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 173; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của BLHS đối với bị cáo Nguyễn Phi H.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Phi H 04 (bốn) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 17/01/2019.

1.2. Áp dụng điểm b,c khoản 2 Điều 173; điểm b, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52 của BLHS đối với bị cáo Nguyễn Đức L.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức L 03(ba) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 22/3/2019.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 42 BLHS; Điều 584; Điều 585 Điều 590 BLDS.

Ghi nhận sự thỏa thuận giữa các bị cáo Nguyễn Phi H, Nguyễn Đức L và bị hại chị Nguyễn Thị Thanh X về việc các bị cáo H, L bồi thường số tiền thiệt hại tương đương giá trị chiếc xe mô tô hiệu Honda AirBlade BKS: 48F1 - 085.81 của chị X tại thời điểm bị chiếm đoạt là 35.250.000 đồng (*Ba mươi lăm triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng*) chia theo phần. Bị cáo Nguyễn Phi H bồi thường số tiền 20.000.000 đồng (*Hai mươi triệu đồng*), bị cáo Nguyễn Đức L bồi thường số tiền 15.250.000đ (*Mười lăm triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng*), bị cáo L đã bồi thường trước số tiền 1.400.000 đồng (*Một triệu bốn trăm nghìn đồng*) tại thi hành án dân sự huyện Đắk Song, (theo biên lai số 002944 ngày 08/8/2019), bị cáo L phải bồi thường tiếp số tiền 13.850.000đồng (*Mươi ba triệu tám trăm năm mươi nghìnđồng*).

Ghi nhận sự thỏa thuận giữa các bị cáo Nguyễn Phi H, Nguyễn Đức L và người đại diện theo ủy quyền của anh Nguyễn Văn H là ông Nguyễn Văn Q về việc các bị cáo H, L bồi thường số tiền thiệt hại tương đương giá trị chiếc xe mô tô BKS: 48F1 - 152.70 của anh H tại thời điểm bị chiếm đoạt là trị giá 18.000.000 đồng (*Mười tám triệu đồng*) chia theo phần. Bị cáo Nguyễn Phi H bồi thường số tiền 12.000.000 đồng (*Mười hai triệu đồng*), bị cáo Nguyễn Đức L bồi thường số tiền 6.000.000đ (*Sáu triệu đồng*), bị cáo L đã bồi thường trước số tiền 1.400.000 đồng (*Một triệu bốn trăm nghìn đồng)* tại thi hành án dân sự huyện Đắk Song, (theo biên lai số 002944 ngày 08/8/2019), bị cáo L phải bồi thường tiếp số tiền 4.600.000 đồng (*Bốn triệu sáu trăm nghìn đồng*)

Buộc các bị cáo H, L phải liên đới bồi thường cho anh Lương Văn Th số tiền 14.750.000 đồng (*Mười bốn triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng*) tương đương giá trị chiếc xe mô tô hiệu Honda Future, màu đen đỏ, BKS: 48B1 - 276.00 theo kết quả định giá, chia theo phần. Bị cáo Nguyễn Phi H bồi thường số tiền 7.375.000 đồng (*Bảy triệu ba trăm bảy mươi lăm nghìn đồng*), bị cáo Nguyễn Đức L bồi thường số tiền 7.375.000 đồng (*Bảy triệu ba trăm bảy mươi lăm nghìn đồng*), bị cáo L đã bồi thường trước số tiền 1.400.000 đồng (*Một triệu bốn trăm nghìn đồng)* tại thi hành án dân sự huyện Đắk Song, (theo biên lai số 002944 ngày 08/8/2019), bị cáo L phải bồi thường tiếp số tiền 5.975.000 đồng (*Năm triệu chín trăm bảy mươi lăm nghìn đồng*).

Buộc các bị cáo H, L phải liên đới bồi thường cho anh Nguyễn Viết H số tiền 41.200.000 đồng (*Bốn mươi mốt triệu hai trăm nghìn đồng*) tương đương giá trị chiếc xe mô tô hiệu Yamaha Exciter, màu trắng đỏ, BKS: 38P1 - 422.73, theo kết quả định giá, chia theo phần. Bị cáo Nguyễn Phi H bồi thường số tiền 20.600.000 đồng (*Hai mươi triệu sáu trăm nghìn đồng*), bị cáo Nguyễn Đức L bồi thường số tiền 20.600.000 đồng (*Hai mươi triệu sáu trăm nghìn đồng*), bị cáo L đã bồi thường trước số tiền 1.400.000 đồng (*Một triệu bốn trăm*

nghìn đồng) tại thi hành án dân sự huyện Đắk Song, (theo biên lai số 002944 ngày 08/8/2019), bị cáo L phải bồi thường tiếp số tiền 19.200.000 đồng (*Mười chín triệu hai trăm nghìn đồng*).

Buộc các bị cáo H, L phải liên đới bồi thường cho anh Ngô Văn L số tiền 18.700.000 đồng (*Mười tám triệu bảy trăm nghìn đồng*) tương đương giá trị chiếc xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, màu trắng đen, BKS: 48B1 - 479.75,, theo kết quả định giá, chia theo phần. Bị cáo Nguyễn Phi H bồi thường số tiền 9.350.000 đồng (*Chín triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng*), bị cáo Nguyễn Đức L bồi thường số tiền 9.350.000 đồng (*Chín triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng*), bị cáo L đã bồi thường trước số tiền 1.400.000 đồng (*Một triệu bốn trăm nghìn đồng)* tại thi hành án dân sự huyện Đắk Song, (theo biên lai số 002944 ngày 08/8/2019), bị cáo L phải bồi thường tiếp số tiền 7.950.000 đồng (*Bảy triệu chín trăm năm mươi nghìn đồng*).

Áp dụng khoản 2 Điều 357 của Bộ luật dân sự để tính lãi suất chậm thi hành án.

3. Vật chứng của vụ án: Căn cứ: khoản 2 Điều 41, Điều 42 BLHS, điểm b khoản 2 Điều 76 BLTTHS, đề nghị:

Tich thu tiêu hủy 01 (một) bộ vam phá khóa gồm: 01 (một) thanh kim loại màu xám hình trụ dạng chữ L, một cạnh dài 16cm, một cạnh dài 3,5cm và 01 (một) thanh kim loại dạng lục giác có tổng chiều dài 10cm được mài dẹp vát nhọn một đầu *(phần mài dẹp vát nhọn dài 4,5cm)*, một đầu gắn tuýp tròn đường kính 1,1cm, đây là công cụ mà các bị cáo sử dụng phá ổ khóa điện xe mô tô để chiếm đoạt.

(Đặc điểm vật chứng giao trả theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/7/2019 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk Song và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đắk Song.

Chấp nhận việc Cơ quan CSĐT Công an huyện Tuy Đức trả lại 01 (một) chiếc xe mô tô hiệu Wave Anpha, biển kiểm soát 93F1 - 328.11 cho chủ sở hữu là anh Lê Thanh Quang.

Đối với chiếc xe mô tô Sirius biển số 86 mà Nguyễn Đức L sử dụng làm phương tiện chở Nguyễn Phi H trộm cắp tài sản chưa thể thu hồi được.

Đối với 01 chiếc xe mô tô hiệu Honda Future, màu đen đỏ, BKS: 48B1 - 276.00, mà các bị cáo chiếm đoạt của anh Lương Văn Th, sau đó bán cho đối tượng tên Đ làm công nhân ở tỉnh Bình Dương. Hiện chưa xác định được nhân thân lai lịch, chỗ ở của đối tượng tên Đ nên chưa thể thu giữ.

Đối với chiếc xe mô tô hiệu Honda Air Blade, màu đen bạc, BKS: 48F1 - 085.81, mà các bị cáo chiếm đoạt của chị Nguyễn Thị Thanh X; chiếc xe mô tô hiệu Yamaha Exciter, màu trắng đỏ, BKS: 38P1 - 422.73, chiếm đoạt của anh Nguyễn Viết H; chiếc xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, màu trắng đen, BKS: 48B1 - 479.75, chiếm đoạt của anh Ngô Văn L; chiếc xe mô tô hiệu Honda Blade, màu đen đỏ, BKS: 48F1 - 152.70, chiếm đoạt của anh Nguyễn Văn Q. Quá trình điều tra, Nguyễn Phi H khai đã bán cho đối tượng tên Tr ở TP.Hồ Chí Minh. Hiện chưa xác định được nhân thân lai lịch, chỗ ở của Tr nên chưa thể thu hồi được.

Truy thu bị cáo Nguyễn Phi H và Nguyễn Đức L số tiền chiếm đoạt tài sản, bán hưởng lợi bất chính là 32.500.000 đồng (*Ba mươi hai triệu năm trăm nghìn đồng*), trong đó Nguyễn Phi H có được số tiền 20.000.000 đồng (*Hai mươi triệu đồng*), Nguyễn Đức L có được số tiền 12.500.000 đồng (*Mười hai triệu năm trăm nghìn đồng*) để sung ngân sách Nhà nước.

4. Về án phí: Án phí sơ thẩm: Áp dụng khoản 1, 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 BLTTHS khoản 1 Điều 23, 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Nguyễn Phi H và Nguyễn Đức L mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn*) án phí HSST.

Buộc bị cáo Nguyễn Phi H phải nộp 3.460.000 đồng (*Ba triệu bốn trăm sáu mươi nghìn đồng*) án phí DSST. Buộc bị cáo Nguyễn Đức L phải nộp 2.929.000 đồng (*Hai triệu chín trăm hai mươi chín nghìn đồng*) án phí DSST.

5. *Về quyền kháng cáo:* Các bị cáo, người bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt bản án hợp lệ.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án đối với phần liên quan đến quyền và lợi ích của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án đối với phần liên quan đến quyền và lợi ích của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án nơi cư trú.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại tài các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự".

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà

(Đã ký)

Phan Xuân Hoàng

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Đắk Nông;*
- *Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;*
- *VKSND huyện Đắk Song;*
- *Phòng PV10 CA. tỉnh Đắk Nông;*
- *CA huyện Đắk Song ;*
- *Chi cục THA huyện Đăk Song;*
- *Các bị cáo;*
- *Người bị hại;*
- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;*
- *Lưu hồ sơ* Vp.

- Căn cứ các Điều 36, 166 và 167 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Căn cứ Quyết định khởi tố vụ án hình sự số: 27 ngày 18 tháng 5 năm 2016 của Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông về tội *"Trộm cắp tài sản",* quy định tại Điều 138 BLHS;

- Căn cứ Quyết định bổ sung quyết định khởi tố vụ án hình sự số: 07 ngày 12 tháng 12 năm 2016 của Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông về tội *"Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có",* quy định tại Điều 250 BLHS;

- Căn cứ các Quyết định tạm đình chỉ điều tra vụ án hình sự số: 01, 02 ngày 25 tháng 01 năm 2017 của Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông, về tội *"Trộm cắp tài sản",* quy định tại điều 138 BLHS;

- Căn cứ Quyết định phục hồi điều tra vụ án hình sự số: 04 ngày 09 tháng 3 năm 2017 của Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông, về tội *"Trộm cắp tài sản",* quy định tại điều 138 BLHS;

- Căn cứ các Quyết định khởi tố bị can số: 49, 50, 51, 52, 53, 54 ngày 18 tháng 5 năm 2016; các Quyết định khởi tố bị can số: 08, 09, 10 ngày 12 tháng 12 năm 2016 của Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông đối với Võ Tiến Sỹ, Võ Tiến Duẩn, Hoàng Quốc Quyền, Trần Minh Hoàng, Hồ Quang Nguyên, Lò Trọng Đạt, Nguyễn Văn Thông, Trần Văn Thủy, Nguyễn Văn Hưng về tội *"Trộm cắp tài sản"*, quy định tại Điều 138 BLHS;

- Căn cứ Quyết định khởi tố bị can số: 71 ngày 27 tháng 4 năm 2017 của Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Đắk Nông đối với Trần Thị Hiền về tội *"Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có",* quy định tại Điều 250 BLHS;

- Căn cứ các Quyết định tạm đình chỉ điều tra bị can số 01, 02 ngày 25/01/2017 của cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông đối với Nguyễn Văn Hưng, Trần Văn Thủy về tội *"Trộm cắp tài sản",* quy định tại Điều 138 BLHS;

- Căn cứ Quyết định phục hồi điều tra bị can số 05 ngày 09/3/2017 của cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông đối với Nguyễn Văn Hưng về tội *"Trộm cắp tài sản",* quy định tại Điều 138 BLHS;

- Căn cứ Quyết định chuyển vụ án hình sự số: 05 ngày 30 tháng 5 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông.

Trên cở sở kết quả điều tra đã xác định như sau:

Căn cứ vào các tình tiết nêu trên:

KẾT LUẬN

Do muốn có tiền tiêu xài cá nhân nên

Như vậy, đã có đủ căn cứ để xác định các bị can có lý lịch dưới đây phạm tội như sau:

Hành vi phạm tội nêu trên của các bị can Võ Tiến Sỹ, Võ Tiến Duẩn, Hoàng Quốc Quyền đã phạm vào tội Trộm cắp tài sản, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 3 Điều 138 BLHS; Hành vi phạm tội của các bị can Hồ Quang Nguyên, Trần Minh Hoàng đã phạm vào tội Trộm cắp tài sản, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm e khoản 2 Điều 138 BLHS và Hành vi phạm tội của các bị can Lò Trọng Đạt, Nguyễn Văn Hưng, Nguyễn Văn Thông đã phạm vào tội Trộm cắp tài sản, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 138 BLHS. Hành vi phạm tội nêu trên của bị can Trần Thị Hiền đã

phạm vào tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 250 BLHS.

Điều 138 Bộ luật hình sự quy định

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Đắk Song, để xét xử các bị can Võ Tiến Sỹ, Võ Tiến Duẩn, Hoàng Quốc Quyền về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm a khoản 3 Điều 138 BLHS; các bị can Hồ Quang Nguyên, Trần Minh Hoàng về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm e khoản 2 Điều 138 BLHS; các bị can Lò Trọng Đạt, Nguyễn Văn Hưng, Nguyễn Văn Thông về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 BLHS và bị can Trần Thị Hiền về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" theo điểm c khoản 2 Điều 250 BLHS.

2. Về vật chứng vụ án:

Căn cứ: khoản 2 Điều 41 BLHS, điểm b khoản 2 Điều 76 BLTTHS, đề nghị:

Chấp nhận việc Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk Song ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại 01 chiếc xe càng loại vô lăng, đầu máy nhãn hiệu Cao Phong, tH xe có chiều dài 2,2m, cho chủ sở hữu hợp pháp là chị Nguyễn Thị Thanh Nga.

Chấp nhận việc Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk Song ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại 01 xe mô tô hiệu Lisohaka, BKS: 48F1- 1650, số máy: 1P50FMH00011913, số khung: KPCH022LK011913, cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Vũ Duy Bình.

Chấp nhận việc Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk Song ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại 01 chiếc xe càng, hiệu JANGKINH, hộp số F11, tay lái vô lăng cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Đinh Văn Viện.

Chấp nhận việc Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk Song ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại 01 xe mô tô hiệu SUFAT, BKS: 48F5- 7906, số máy: VPJL1P50FMG065166, số khung: RPJDCG1PJ4A065166, cho chủ sở hữu hợp pháp là chị Nguyễn Thị Thúy Vân.

Chấp nhận việc Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk Song ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại 01 xe càng, loại vô lăng, đầu máy hiệu Cao Phong, tH xe dài 2,9m, cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Y Nở.

Chấp nhận việc Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk Song ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại 01 xe mô tô Airblade BKS: 48B1- 130.05 cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Nguyễn Hồng Đức.

Chấp nhận việc Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk Song ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại xe ô tô BKS: 48C- 024.07, xe mô tô BKS: 48C- 021.94 cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Trần Ngọc Đạt và chị Võ Thị Bê (vợ anh Huỳnh Năm).

Chấp nhận việc Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk Song ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại 01 xe mô tô hiệu Yamaha Jupiter, BKS: 48P5- 9152, số máy: 4B21017327, số khung: B2106Y017327, cho chủ sở hữu hợp pháp là ông Võ Tiến Trung.

Chấp nhận việc Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk Song ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại 01 xe mô tô hiệu Dream, BKS: 47B1- 870.67, số máy: P52FMH004389, số khung: H5UMCXN04389, cho chủ sở hữu hợp pháp là ông Lục Văn Thụ.

Chấp nhận việc Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk Song ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại 01 mô tô hiệu Future Neo, BKS: 47P5- 2495, số máy: VTT36JL1P52FMH022262; số khung: RRKWCH2UM8XC22262, cho chủ sở hữu hợp pháp là ông Hoàng Văn Kim.

Chấp nhận việc Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk Song ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại 01 mô tô hiệu Wave RSX, BKS: 48B1- 064.38, số máy: JC43E6312969, số khung: 4323BY642460, cho chủ sở hữu hợp pháp là ông Hồ Thanh Tư.

Chấp nhận việc Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk Song ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại 01 chiếc kìm điện bọc nhựa đỏ cho gia đình chị Trần Thị Dinh là chủ sở hữu hợp pháp.

Căn cứ: điểm b khoản 1 Điều 41 BLHS, điểm c khoản 2 Điều 76 BLTTHS, đề nghị tuyên truy thu số tiền mà các bị can hưởng lợi bất chính để sung công quỹ Nhà nước.

3. Về trách nhiệm dân sự: